

DUY TRÌ ĐÀ TĂNG ĐIỂM

Cổ phiếu hôm nay:

Mua DHC, VHM & VNM

BẢN TIN SÁNG 28/02/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1237,5 ▲ 1,1% **VN30** 1247,9 ▲ 1,2% **HNX-Index** 235,4 ▲ 1,1%

- ❖ Thị trường tiếp tục duy trì sắc xanh khi bước vào phiên giao dịch mới. Nhịp tăng chậm lại trong phiên với trạng thái giằng co tại vùng 1.227 – 1.232 điểm của VN-Index. Tuy nhiên, diễn biến thị trường tiếp tục khởi sắc trong phiên chiều và dần nới rộng mức tăng điểm.
- ❖ Với diễn biến tăng điểm khá tích cực của thị trường, nhiều nhóm cổ phiếu vẫn giữ sắc xanh, đồng thời số lượng cổ phiếu tăng giá gia tăng đáng kể so với phiên trước. Nổi bật là diễn biến tăng mạnh của nhóm Thép, nhóm này góp phần tạo động lực tăng điểm cho thị trường. Bên cạnh đó, nhóm Chứng khoán, nhóm Bất động sản, nhóm Hóa chất, nhóm Dầu khí ... cũng có diễn biến khá sôi động.
- ❖ Thị trường tiếp tục tăng điểm khá mạnh bất chấp diễn biến giằng co quanh 1.230 điểm. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hỗ trợ thị trường và có động thái lan tỏa trên thị trường.
- ❖ Tín hiệu tăng hiện tại đang giúp thị trường duy trì đà tăng, khả năng tăng điểm có thể tiếp diễn trong phiên giao dịch tiếp theo và đưa thị trường tiến đến vùng cản 1.240 – 1.250 điểm. Dự kiến thị trường sẽ có trạng thái tranh chấp mạnh tại vùng cản này. Tín hiệu cung cầu trong vùng cản này sẽ ảnh hưởng lớn đến diễn biến tiếp theo của thị trường.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần quan sát diễn biến cung cầu tại vùng cản để đánh giá lại trạng thái thị trường.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ, tuy nhiên cũng nên tận dụng nhịp tăng để chốt lời các cổ phiếu đang có diễn biến thận trọng tại vùng kháng cự.



Thế giới

Vĩ mô

Nga cấm xuất khẩu xăng dầu trong vòng 6 tháng

Thủ tướng Liên bang Nga, ông Mikhail Mishustin ngày 26/2 đã phê chuẩn lệnh cấm xuất khẩu xăng trong vòng 6 tháng, bắt đầu từ ngày 1/3/2024. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

Phố Wall diễn biến trái chiều chờ báo cáo lạm phát PCE

Chỉ số S&P 500 và Nasdaq Composite khép phiên ngày thứ Ba (27/02) với mức tăng nhẹ, khi nhà đầu tư chuẩn bị đón nhận dữ liệu lạm phát quan trọng sẽ được công bố vào cuối tuần này. [Xem thêm](#)

Dầu WTI tiếp tục tăng gần 2%

Các hợp đồng dầu thô tương lai tăng điểm vào ngày thứ Ba (27/02), trong bối cảnh không chắc chắn về triển vọng ngừng bắn trong cuộc chiến Israel – Hamas và khi một số nhà đầu tư kỳ vọng OPEC+ sẽ gia hạn cắt giảm sản lượng sau quý đầu tiên. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới đi ngang

Giá vàng ổn định vào ngày thứ Ba (27/02), với số liệu lạm phát quan trọng và những nhận định từ các quan chức Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) được nhà đầu tư chú ý theo dõi trong tuần này. [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Ngân hàng nói về giới hạn cấp tín dụng tại Luật Các Tổ chức tín dụng 2024

Luật Các tổ chức tín dụng 2024 (TCTD) có hiệu lực từ ngày 1/7/2024 có nhiều quy định kiểm soát chặt chẽ hơn hoạt động tín dụng. [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngành

Đường dây 500kV kéo điện ra Bắc: Hoàn tất bàn giao mặt bằng trong tháng 3

Ngày 27/2, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phối hợp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng công ty Truyền tải điện quốc gia (EVNNPT) tổ chức Lễ phát động thi đua xây dựng dự án đường dây 500kV mạch 3 từ Quảng Bình đến Hưng Yên. [Xem thêm](#)

Trong nước

Ngành

ACV lên tiếng về việc Sân bay Long Thành không có ga ngầm đường sắt

Trước ý kiến băn khoăn về việc Cảng Hàng không Quốc tế Long Thành không có thiết kế ga ngầm đường sắt, trong khi đang thi công móng cọc nhà ga, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam đã có phản hồi. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/02/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI)
05/02/2024	Cơ cấu danh mục VNFIN LEAD, VN30, VNMID có hiệu lực
15/02/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 02 (VN30F2402)
29/02/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 2

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
01/02/2024	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
01/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
06/02/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 1
07/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
08/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
13/02/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 1
13/02/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
14/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
15/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
15/02/2024	Anh	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Anh tháng 1
15/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 1
15/02/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 1
16/02/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 1
16/02/2024	Mỹ	Công bố chính sách tiền tệ của Fed
22/02/2024	Mỹ	Biên bản cuộc họp FOMC
22/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
22/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
22/02/2024	Châu Âu	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Châu Âu
22/02/2024	Châu Âu	ECB công bố chính sách lãi suất và tiền tệ
28/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
29/02/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
29/02/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 1
29/02/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Trung Quốc

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1.8	35,000	50,000	42.9%	-37.2	36.6	-18.4	15.3	10.5	9.1	1.1
HOSE	MSN	96.7	67,600	95,700	41.6%	2.7	3.8	-88.3	438.6	230.4	42.7	3.6
HOSE	NTC	5.0	208,900	276,000	32.1%	-12.3	218.9	16.9	61.5	16.7	10.4	7.0
HOSE	KBC	23.8	31,050	40,000	28.8%	494.0	66.5	30.7	122.9	11.9	5.4	1.3
HOSE	POW	27.5	11,750	14,800	26.0%	-1.0	12.5	-47.8	80.7	25.6	14.4	0.9
HOSE	REE	24.2	59,100	74,000	25.2%	-8.6	17.9	-18.7	19.7	11.0	9.6	1.4
HOSE	VNM	150.5	72,000	87,600	21.7%	0.7	8.7	4.2	13.5	17.0	16.6	4.7
HOSE	DBD	4.1	54,800	65,800	20.1%	6.2	16.1	10.6	20.3	15.2	12.7	2.9
UPCoM	HND	6.9	13,800	16,500	19.6%	8.9	4.3	-23.6	64.7	16.5	9.8	1.1
HOSE	HDG	8.1	26,600	30,900	16.2%	-19.5	-6.2	-35.1	7.5	11.4	10.9	1.4
HOSE	MWG	65.4	44,750	51,500	15.1%	-11.3	11.9	-95.9	662.2	390.5	51.3	2.8
HOSE	PVD	16.0	28,800	33,000	14.6%	7.0	14.6	-662.8	11.5	27.6	24.8	1.1
HOSE	PPC	4.4	13,800	15,600	13.0%	10.2	17.6	-12.4	25.9	10.2	9.0	0.9
UPCoM	QNS	17.1	48,000	54,000	12.5%	21.4	9.5	70.2	-7.5	7.8	7.3	1.9
HOSE	VIB	55.7	21,950	24,600	12.1%	22.7	6.3	1.1	33.7	6.5	6.2	1.5
HOSE	IMP	4.6	66,200	74,000	11.8%	21.3	11.8	34.0	22.6	15.5	14.8	2.2
HOSE	GEG	4.5	13,250	14,800	11.7%	3.4	22.3	-56.5	61.0	39.1	18.2	1.2
UPCoM	KDH	26.1	32,600	36,200	11.0%	-28.1	124.7	-35.0	40.6	36.0	27.9	1.9
HOSE	PVS	17.4	36,500	40,100	9.9%	18.2	56.8	-2.0	65.9	20.1	13.5	1.4

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 28/02/2024 (*)	41.800 – 42.500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	47.000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	10,6% - 12,4%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	53.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	24,7% - 26,8%
Giá cắt lỗ	39.400
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Quý 4/2023, DHC ghi nhận ghi nhận doanh thu đạt 817 tỷ đồng (giảm 14% svck) và LNST đạt 75 tỷ đồng (giảm 9% svck). Trong kỳ, sản lượng bán hàng ghi nhận có sự tăng trưởng, và giá bán giấy của DHC đã có sự hồi phục từ mức 8.300 lên 8.900 đồng/kg (tăng 7,3% QoQ) nhờ nhu cầu xuất khẩu có sự cải thiện. Bên cạnh đó, nhờ việc sử dụng nguyên liệu đầu vào ở vùng giá rẻ đã góp phần cải thiện biên gộp mảng giấy tăng 5% so với quý 3. Hiện tại, doanh nghiệp đã có những sự hồi phục tích cực nhưng do giá giấy vẫn ở mức thấp svck là nguyên nhân chính khiến KQKD sụt giảm. Nhìn chung cho cả năm 2023, DHC ghi nhận doanh thu và LNST lần lượt là 3.259 tỷ đồng và 309 tỷ đồng, (giảm 17% YoY và 18% YoY), tương ứng hoàn thành 101% và 103% kế hoạch năm.
- ❖ Hiện tại, giá bán giấy trung bình năm của doanh nghiệp đã chạm mức thấp nhất trong 10 năm là 8.900 đồng/kg. Chúng tôi kỳ vọng giá giấy sẽ sớm được hồi phục trong bối cảnh nguồn cung nguyên liệu từ Châu Âu bị khan hiếm do căng thẳng địa chính trị tại Biển Đỏ. Ngoài ra nhu cầu đơn hàng của DHC được kỳ vọng sẽ tích cực hơn trong bối cảnh hoạt động thương mại có sự hồi phục và các nhóm khách hàng đầu cuối của doanh nghiệp như hàng may mặc, nông nghiệp, thủy sản đã có cải thiện xuất khẩu.
- ❖ Trong trung hạn, chúng tôi kỳ vọng mảng kinh doanh bao bì của DHC sẽ còn nhiều tiềm năng tăng trưởng trong bối cảnh nhà máy mới vẫn chưa tối đa công suất. Hiện tại DHC đang giao dịch tại mức P/E là 11.x.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Đông Hải Bến Tre (HOSE: DHC)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Bao bì
Vốn hóa (tỷ đồng)	3.405
SLCPĐLH (triệu cp)	80
KLBQ 3 tháng (nghìn cp)	252
GTGPĐBQ 3 tháng (tỷ đồng)	10
SH NĐTNN còn lại (%)	11,1
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	34.286-47.064

TÀI CHÍNH

	2022A	2023	2024F
Doanh thu (tỷ đ)	3.935	3.259	3.563
LNST (tỷ đ)	379	309	377
ROA (%)	14,4	10,7	12,9
ROE (%)	21,6	17,0	17,7
EPS (đồng)	4.620	3.792	4.379
Giá trị sổ sách (đồng)	21.720	22.966	33.318
Cổ tức tiền mặt (đồng)	3.000	2.500	3.000
P/E (x) (*)	7,1	10,0	9,7
P/B (x) (*)	1,5	1,7	1,3

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ DHC vẫn trong trạng thái thăm dò tại vùng 41.3 - 43 sau nhịp tăng, tuy nhiên diễn biến DHC vẫn ổn định theo hướng tạo nền giá mới. Đồng thời tín hiệu dòng tiền đang có cải thiện rõ nét. Dự kiến DHC sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tạo đợt tăng giá mới.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 28/02/2024 (*)	43.500 – 44.500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	48.000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	7,9% - 10,3%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	53.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	19,1% - 21,8%
Giá cắt lỗ	40.800
Giá mục tiêu cơ bản	

(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- Năm 2023, VHM đạt kế hoạch kinh doanh khả quan với doanh thu thuần 103,3 nghìn tỷ đồng (+66% svck), lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt 33,3 nghìn tỷ đồng (+14% svck). Với kết quả này VHM lần lượt hoàn thành 138% kế hoạch doanh thu và 111% kế hoạch lợi nhuận, đóng góp chính tới từ việc bàn giao các sản phẩm thấp tầng của dự án Ocean Park 2&3.
- Trong kỳ, giá trị presales đạt 99,7 nghìn tỷ đồng (-7% svck với 28.800 đơn vị), giá trị bán hàng đã ký hợp đồng (contracted sales) đạt 87 nghìn tỷ đồng (-32% svck). Kết quả bán hàng có sự sụt giảm do sự khó khăn chung của thị trường bất động sản, đồng thời trong Quý 2+3/2022, VHM đã cho ra mắt 2 dự án Ocean Park 2&3 trong khi năm 2023, chỉ ra mắt 1 dự án là Sky Park vào Quý 3/2023. Tuy nhiên, so sánh trên cơ sở Quý 4/2023, giá trị presales đã tăng 30%.
- Năm 2024, VHM dự kiến cho ra mắt 3 dự án : Vinhomes Cổ Loa (385 ha, Hà Nội), Vinhomes Vũ Yên (877 ha, Hải Phòng), Vinhomes Wonder Park (133 ha, Hà Nội). Đồng thời KQKD sẽ tiếp tục tới từ việc bàn giao các dự án đã bán hàng: Ocean Park 1,2&3, Smart City và Grand Park...Chúng tôi cho rằng, với việc sở hữu quỹ đất tiềm năng dồi dào hơn 18.000 ha, VHM có thể duy trì KQKD tích cực trong dài hạn và sẽ hưởng lợi đáng kể khi thị trường bất động sản phục hồi trở lại.

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Bất động sản
Vốn hóa (tỷ đồng)	192.463
SLCPĐLH (triệu cp)	4.354
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	6.678
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	281
SH NĐTNN còn lại (%)	27,5
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	38.450-63.000

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Vinhomes (HOSE: VHM)

TÀI CHÍNH

	2022A	2023	2024F
Doanh thu (tỷ đ)	62.393	103.334	113.721
LNST (tỷ đ)	28.831	33.125	36.300
ROA (%)	9,7	8,2	8,1
ROE (%)	21,4	20,4	17,8
EPS (đồng)	6.621	7.607	8.344
Giá trị sổ sách (đồng)	33.349	41.116	46.757
Cổ tức tiền mặt (đồng)	-	-	-
P/E (x) (*)	7,2	5,7	5,3
P/B (x) (*)	1,4	1,1	0,9

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- VHM ghi nhận động thái hỗ trợ tại gần vùng 43, vùng cản mà VHM đã vượt qua trong thời gian gần đây, và hồi phục trở lại. Mặc dù tín hiệu hồi phục còn khá kém nhưng dự kiến VHM sẽ tiếp tục được hỗ trợ và dẫn tăng trở lại trong thời gian tới.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 28/02/2024 (*)	71.300 – 72.300
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	80.000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	10,7% - 12,2%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	85.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	17,6% - 19,2%
Giá cắt lỗ	67.900
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Q4/2023, VNM công bố doanh thu thuần hợp nhất 15.637 tỷ đồng (-0,1% QoQ; +3,7% svck). Tăng trưởng doanh thu theo quý được dẫn dắt bởi tăng trưởng của kênh nước ngoài, đạt 2.534 tỷ đồng (+6,3% QoQ; +11,8% svck), nhờ công ty tăng cường nắm bắt được xu hướng người tiêu dùng ở các thị trường nước ngoài. Trong khi đó, quý 4 thường là quý thấp điểm của thị trường nội địa. LNST ghi nhận 2.326 tỷ đồng (-6,7% QoQ; +24,4% svck). Tăng trưởng giảm theo quý do yếu tố mùa vụ trong khi tăng trưởng mạnh theo năm nhờ VNM vẫn đang hưởng lợi từ chi phí bột sữa nguyên liệu thấp.
- ❖ Cả năm 2023, VNM ghi nhận doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt lần lượt 60.369 tỷ đồng (+0,7 % svck) và 8.874 tỷ đồng (+4,2% svck). Kết quả này hoàn thành 95% kế hoạch doanh thu 2023 và vượt 4% kế hoạch lợi nhuận năm 2023 của công ty.
- ❖ Từ KQKD năm 2023 của VNM, chúng tôi nhận thấy hai tín hiệu tích cực cho triển vọng 2024, bao gồm doanh thu nội địa giữ vững và chi phí SG&A ổn định. Chúng tôi kỳ vọng thu nhập người dân sẽ cải thiện hơn trong năm 2024, cùng với hiệu quả của các chiến lược kinh doanh mới của VNM, doanh thu kênh nội địa của VNM sẽ có mức tăng trưởng cao hơn trong năm 2024. Ngoài ra, chúng tôi kỳ vọng công ty sẽ tiếp tục tối ưu hóa mạnh mẽ chi phí trong năm 2024, đưa tới tăng trưởng trong lợi nhuận ròng.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Sữa Việt Nam (HOSE: VNM)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

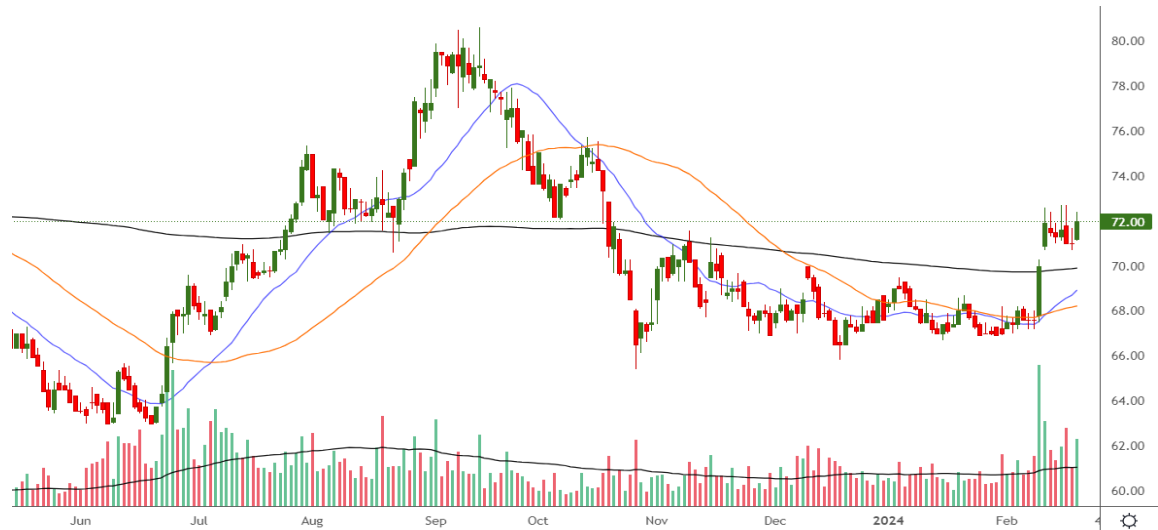
Ngành	Sản xuất thực phẩm
Vốn hóa (tỷ đồng)	150.477
SLCPĐLH (triệu cp)	2.090
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	2.872
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	197
SH NĐTNN còn lại (%)	47,1
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	62.925-79.710

TÀI CHÍNH

	2022A	2023	2024F
Doanh thu (tỷ đ)	59.956	60.369	68.854
LNST (tỷ đ)	8.516	8.874	11.391
ROA (%)	16,7	18	19,8
ROE (%)	24,1	26	29,6
EPS (đồng)	3.632	3.796	4.905
Giá trị sổ sách (đồng)	14.282	15.166	15.295
Cổ tức tiền mặt (đồng)	2.900	3.850	2.900
P/E (x) (*)	21,0	17,8	16,7
P/B (x) (*)	5,3	4,5	4,7

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ VNM tiếp tục thăm dò tại biên hẹp 70.7 - 72.7 sau nhịp bật tăng. Hiện tại vùng Gap tăng 70 - 70.7 vẫn đang tạo động lực hỗ trợ tốt cho VNM, đồng thời tín hiệu dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hấp thu cung. Dự kiến VNM sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội vượt cản 72.7 để mở rộng nhịp tăng.



Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
28/02	DHC	DHC vẫn trong trạng thái thăm dò tại vùng 41,3 - 43 sau nhịp tăng, tuy nhiên diễn biến DHC vẫn ổn định theo hướng tạo nền giá mới. Đồng thời tín hiệu dòng tiền đang có cải thiện rõ nét. Dự kiến DHC sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tạo đợt tăng giá mới.
	HPG	HPG bật tăng mạnh và ngưỡng 30 sau nhiều đợt tái tích lũy, cho thấy tín hiệu dòng tiền tại HPG đang mạnh. Tạm thời HPG sẽ có trạng thái tranh chấp mạnh với nguồn cung chốt lời, tuy nhiên xu thế của HPG vẫn đang theo hướng tích cực và vùng 29,5 - 30 đang trở thành vùng hỗ trợ khá tốt cho HPG trong thời gian tới.
	PVD	Sau động thái "rũ bỏ" dưới ngưỡng 28,4, PVD đã nhanh chóng hồi phục trở lại trên ngưỡng này với tín hiệu dòng tiền dần tăng, cho thấy PVD vẫn đang nhận được hỗ trợ từ xu thế dần tăng trong thời gian trước. Dự kiến PVD sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tạo đợt sóng tăng trong thời gian tới.
	VHM	VHM ghi nhận động thái hỗ trợ tại gần vùng 43, vùng cản mà VHM đã vượt qua trong thời gian gần đây, và hồi phục trở lại. Mặc dù tín hiệu hồi phục còn khá kém nhưng dự kiến VHM sẽ tiếp tục được hỗ trợ và dần tăng trở lại trong thời gian tới.
	VNM	VNM tiếp tục thăm dò tại biên hẹp 70,7 – 72,7 sau nhịp bật tăng. Hiện tại vùng Gap tăng 70 – 70,7 vẫn đang tạo động lực hỗ trợ tốt cho VNM, đồng thời tín hiệu dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hấp thu cung. Dự kiến VNM sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội vượt cản 72,7 để mở rộng nhịp tăng.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục tăng điểm khá mạnh bất chấp diễn biến giằng co quanh 1.230 điểm. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền vẫn đang có nỗ lực hỗ trợ chỉ số và có động thái lan tỏa. Tín hiệu tăng hiện tại đang giúp VN-Index duy trì đà tăng, khả năng tăng điểm có thể tiếp diễn trong phiên giao dịch tiếp theo và đưa chỉ số tiến đến vùng cản 1.240 – 1.250 điểm. Tín hiệu cung cầu trong vùng cản này sẽ ảnh hưởng lớn đến diễn biến tiếp theo của VN-Index.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
22/02	IJC	14.40	13.68	15.20	16.99	12.70		5.3%		0.6%
22/02	DDV	11.40	11.00	13.00	15.00	9.90		3.6%		0.6%
21/02	CNG	29.15	29.50	32.50	36.00	27.90		-1.2%		0.6%
21/02	VCB	91.10	91.20	100.00	105.00	87.30		-0.1%		0.6%
21/02	VSC	22.60	22.70	25.50	28.50	21.40		-0.4%		0.6%
20/02	PVP	13.80	14.00	16.00	18.00	13.20		-1.4%		1.0%
20/02	VCG	24.60	25.50	29.00	32.00	23.40		-3.5%		1.0%
16/02	DPG	40.45	41.50	47.00	51.00	38.40		-2.5%		2.9%
07/02	PVS	36.50	37.40	41.00	45.00	34.40		-2.4%		4.1%
06/02	VNM	72.00	67.80	75.00	80.00	64.90		6.2%		4.3%
05/02	VCI	45.45	43.70	48.00	52.00	40.40		4.0%		5.5%
05/02	SSI	35.90	34.60	38.00	41.50	32.20		3.8%		5.5%
29/01	DPR	34.80	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	35.00	30.80	35.00	38.50	28.40		13.6%		5.3%
26/01	CTI	16.05	15.00	17.00	19.50	13.90		7.0%		5.7%
24/01	CII	18.75	18.15	21.00	23.50	16.90		3.3%		5.1%
23/01	GDA	24.70	26.40	29.00	32.00	24.30		-6.4%		4.6%
19/01	PVT	26.75	26.60	28.50	31.00	24.90		0.6%		5.9%
18/01	BAF	25.20	26.10	28.50	31.00	23.80		-3.4%		6.4%
17/01	HPG	30.35	27.70	30.00	33.00	26.30		9.6%		6.4%
17/01	VPB	19.35	19.30	21.50	23.00	17.90		0.3%		6.4%
12/01	BCM	63.30	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	10.35	9.60	10.50	11.70	8.90		7.8%		7.5%
04/01	POW	11.75	11.40	12.50	14.00	10.50		3.1%		8.2%
04/01	PVD	28.80	28.20	30.00	33.00	25.90		2.1%		8.2%
04/01	PVS	36.50	38.20	41.00	45.00	35.30		-4.5%		8.2%
02/01	VCG	24.60	24.50	26.50	28.00	22.90		0.4%		9.6%
Hiệu quả Trung bình								2.5%		4.6%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Nhìn lại HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ

Năm 2023 Trên  iDragon Pro



Xem ngay!



CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

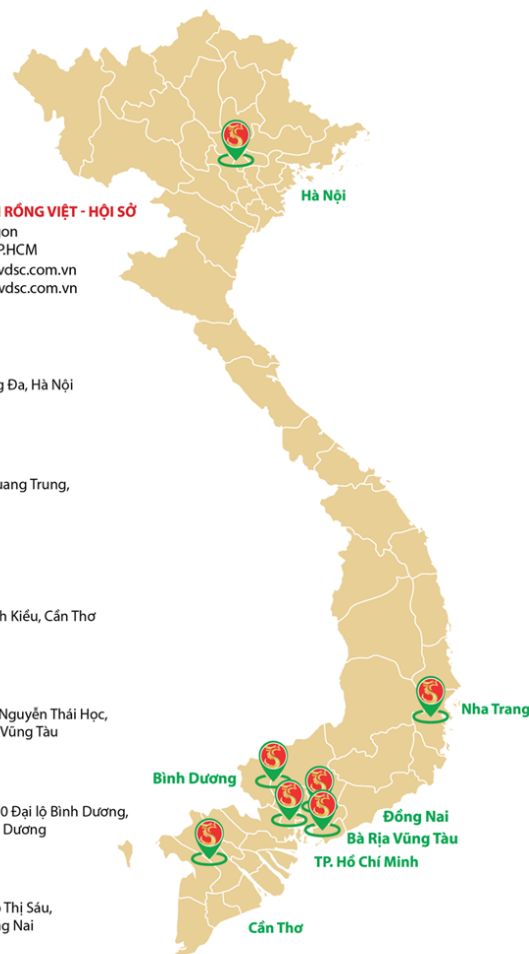
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)